

## Đề thi giữa kì 1 Sinh 8 năm 2022 - 2023 - Đề 1

**I/ TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:**

**Câu 1:** Khoang ngực và khoang bụng ngăn cách nhau bởi:

- A. Cơ tim .
- B. Cơ trơn.
- C. Cơ hoành .
- D. Cơ vân

**Câu 2:** Mô thần kinh có chức năng:

- A. Liên kết các cơ quan trong cơ thể với nhau.
- B. Điều hòa hoạt động của các cơ quan.
- C. Giúp các cơ quan hoạt động dễ dàng
- D. Bảo vệ và nâng đỡ cơ thể.

**Câu 3:** Tại sao nói tế bào là đơn vị cấu trúc và cũng là đơn vị chức năng của cơ thể?

- A. Các cơ quan trong cơ thể đều được cấu tạo từ tế bào.
- B. Mọi hoạt động sống của cơ thể đều liên quan đến hoạt động sống của tế bào.
- C. Các cơ quan trong cơ thể đều được cấu tạo từ tế bào và mọi hoạt động sống của cơ thể đều liên quan đến hoạt động sống của tế bào.
- D. Sự phân chia tế bào giúp cơ thể lớn lên.

**Câu 4:** Bào quan tham gia hoạt động hô hấp giải phóng năng lượng là:

- A. Ribôxôm.
- C. Lưới nội chất.
- B. Ti thể.
- D. Bộ máy Gôngi.

**Câu 5:** Giúp xương phát triển về bề ngang là chức năng của:

- A. Màng xương.
- C. Sụn bọc đầu xương.
- B. Mô xương cứng.
- D. Tủy xương.

**Câu 6:** Một người kéo một vật nặng 0,25kg từ một nơi thấp lên cao khoảng 100m. Tính công của cơ

- A. 25 Jun
- B. 250 Jun
- C. 2500 Jun.
- D. 2,5 Jun.

**Câu 7:** Cần thực hiện ngay thao tác nào khi gặp người bị tai nạn gãy xương ?

- A. Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế ngay lập tức.
- B. Nắn lại chỗ xương gãy và băng bó cho nạn nhân.
- C. Băng bó vết thương cho nạn nhân.
- D. Đặt nạn nhân nằm yên ,lâu sạch vết thương và tiến hành sơ cứu.

**Câu 8:** Môi trường trong của cơ thể bao gồm:

- A. Máu , nước mô và bạch huyết.
- C. Huyết tương và các tế bào máu.
- B. Máu , nước mô và bạch cầu.
- D. Các tế bào máu và kháng thể.

**Câu 9:** Mỗi chu kì co giãn của tim kéo dài bao nhiêu giây ?

- A. 0,1s.
- B. 0,3s.
- C. 0,4s.
- D. 0,8s.

**Câu 10:** Khi tâm thất trái co thì máu được bơm tới:

- A. Tâm thất phải .
- C. Tâm nhĩ phải.
- B. Vòng tuần hoàn lớn .
- D. Vòng tuần hoàn nhỏ.

## **II/ TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1. (1đ):** Nêu các hệ cơ quan trong cơ thể người và chức năng của từng hệ cơ quan ?

**Câu 2. (2đ):** Nêu cấu tạo tim. Vì sao tim hoạt động suốt đời mà không bao giờ mệt mỏi?

**Câu 3. (2đ):** Vẽ sơ đồ thể hiện sự cho và nhận các nhóm máu ở người. Máu có cả kháng nguyên A và B có thể truyền cho người có nhóm máu O được không? Vì sao?

Đáp án đề thi giữa kì 1 Sinh 8

**I/ TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	B	C	B	A	B	D	A	D	B

**II/ TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1 (1 đ):**

+ Các hệ cơ quan trong cơ thể người và chức năng của chúng:

- Hệ vận động: Nâng đỡ, vận động và bảo vệ cơ thể.
- Hệ tiêu hóa: Tiếp nhận và biến đổi thức ăn thành chất dinh dưỡng cung cấp cho cơ thể.
- Hệ tuần hoàn: Vận chuyển máu và O<sub>2</sub> đến tế bào và vận chuyển chất thải khí CO<sub>2</sub> từ các tế bào đến cơ quan bài tiết.
- Hệ hô hấp: Thực hiện trao đổi khí O<sub>2</sub> và CO<sub>2</sub> giữa cơ thể và môi trường.
- Hệ bài tiết: Lọc máu, thải các chất thải ra khỏi cơ thể.
- Hệ thần kinh: Điều hòa mọi hoạt động trong cơ thể.

**Câu 2 (2 đ):**

- Nêu cấu tạo tim (1đ)
- Giải thích được: vì thời gian nghỉ ngơi của tim nhiều hơn thời gian làm việc nên tim hoạt động suốt đời mà ko mệt mỏi.

**Câu 3 (2 đ):**

+ Vẽ đúng sơ đồ truyền máu: (1 đ)

+ Giải thích (1đ): Máu có kháng nguyên A và B không thể truyền cho người có nhóm máu O được vì:

- Trong huyết tương của người có máu O có cả 2 kháng thể  $\alpha$  và  $\beta$ .

- Kháng thể  $\alpha$  gây kết dính với kháng nguyên A còn kháng thể  $\beta$  gây kết dính với kháng nguyên B.

Do vậy, khi truyền máu có cả kháng nguyên A và B cho người có nhóm máu O sẽ gây kết dính hồng cầu, gây tắc mạch dẫn đến tử vong.

Ma trận đề kiểm tra giữa kì 1 Sinh 8

Chủ đề	Mức độ nhận thức							
	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao	
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
<p><b>Chương I.</b> KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI. (5 tiết)</p>	<p>- Biết được vị trí cơ hoành trong cơ thể.</p> <p>-Nắm được chức năng của mô.</p> <p>-Nêu được tên các hệ cơ quan và chức năng từng hệ cơ quan.</p> <p>- Nắm được chức năng của ti thể.</p>		<p>-Hiểu được chức năng của tế bào trong cơ thể.</p>					
<p><b>Số câu hỏi:5</b> <b>Số điểm: (3đ)</b> <b>Tỉ lệ:30%</b></p>	<b>3 câu</b> <b>(1,5đ)</b>	<b>1 câu</b> <b>(1đ)</b>	<b>1 câu</b> <b>(0,5đ)</b>					
<p><b>Chương II</b> VẬN ĐỘNG. (6 tiết)</p>	<p>- Nắm được tính chất của xương</p>				<p>-Tính được công của cơ</p> <p>-Nêu được cách sơ cứu và băng bó cho người gãy xương.</p>			
<p><b>Số câu hỏi3</b> <b>Số điểm:</b> <b>(1,5đ)</b> <b>Tỉ lệ: 15%</b></p>	<b>1câu</b> <b>(0,5đ)</b>				<b>2câu</b> <b>(1đ)</b>			
<p><b>Chương III.</b> TUẦN HOÀN</p>	<p>-Nắm được thành phần của môi</p>		<p>-Hiểu được sơ đồ vòng tuần hoàn.</p>				<p>-Giải thích được vì sao máu có cả</p>	

(8 tiết)	trường trong cơ thể		-Giải thích được vì sao tim hoạt động suốt đời mà không mệt mỏi. - Vẽ được sơ đồ cho nhận giữa các nhóm máu.			kháng nguyên A và B thì không truyền được cho người có nhóm máu O.
	-Biết được chu kì co giãn của tim					
	-Nêu được cấu tạo tim.					
<b>Số câu hỏi:5</b> <b>Số điểm: (5,5đ)</b> <b>Tỉ lệ:55%</b>	<b>2 câu</b> <b>( 1 đ)</b> <b>10%</b>	<b>0,5 câu</b> <b>(1đ)</b> <b>10%</b>	<b>1 câu</b> <b>(0,5 đ)</b> <b>5 %</b>	<b>0,5+0,5</b> <b>câu</b> <b>(2đ)</b> <b>20%</b>		<b>0,5câu</b> <b>(1đ)</b> <b>10%</b>
<b>Tổng số câu: 13</b> <b>Tổng số điểm: 10</b> <b>Tỉ lệ: 100%</b>	<b>6 câu</b> <b>(3đ)</b> <b>30%</b>	<b>1,5 câu</b> <b>( 2đ)</b> <b>20%</b>	<b>2 câu</b> <b>(1đ)</b> <b>10%</b>	<b>0,5+0,5</b> <b>câu</b> <b>(2đ)</b> <b>20%</b>	<b>2 câu</b> <b>1đ</b> <b>10%</b>	<b>0,5 câu</b> <b>1 đ</b> <b>10%</b>